

Số: 467/QĐ-UBND

Bỉm Sơn, ngày 31 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành
Công trình: Hệ thống điện chiếu sáng công cộng
đường Trần Hưng Đạo, phường Lam Sơn, thị xã Bỉm Sơn
(đoạn từ đường Phan Chu Trinh đến đường Lê Lợi)

CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ BỈM SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014;

Căn cứ Nghị định số: 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng và Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/4/2016 của Bộ Tài chính về việc quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước;

Căn cứ Quyết định của Chủ tịch UBND thị xã Bỉm Sơn số 5192/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Hệ thống điện chiếu sáng công cộng đường Trần Hưng Đạo, phường Lam Sơn, thị xã Bỉm Sơn (đoạn từ đường Phan Chu Trinh đến đường Lê Lợi);

Theo đề nghị của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Bỉm Sơn tại Tờ trình số 02/TTr-QLDA ngày 02 tháng 01 năm 2018 (kèm theo hồ sơ); của phòng Tài chính-Kế hoạch tại Báo cáo số: 09/BCTĐ-TCKH ngày 30/01/2018 về việc báo cáo thẩm định quyết toán vốn đầu tư hoàn thành công trình: Hệ thống điện chiếu sáng công cộng đường Trần Hưng Đạo, phường Lam Sơn, thị xã Bỉm Sơn (đoạn từ đường Phan Chu Trinh đến đường Lê Lợi),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

- Công trình: Hệ thống điện chiếu sáng công cộng đường Trần Hưng Đạo, phường Lam Sơn, thị xã Bỉm Sơn (đoạn từ đường Phan Chu Trinh đến đường Lê Lợi)
- Chủ đầu tư: UBND thị xã Bỉm Sơn.
- Địa điểm xây dựng: Phường Lam Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
- Thời gian khởi công thực tế: 03/01/2017.
- T/gian hoàn thành thực tế: 30/10/2017.

Điều 2. Kết quả đầu tư.

1-Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị: đồng

| Nguồn vốn | Được duyệt | Thực hiện | |
|--|----------------------|----------------------|---------------------|
| | | Đã thanh toán | Còn được thanh toán |
| 1 | 2 | 3 | 4 |
| Tổng số | 1.655.415.000 | 1.497.000.000 | 158.415.000 |
| Ngân sách thị xã và huy động hợp pháp khác | 1.655.415.000 | 1.497.000.000 | 158.415.000 |

2-Chi phí đầu tư:

Đơn vị: đồng

| Nội dung | Dự toán duyệt | Chi phí được quyết toán |
|--------------------------------|----------------------|-------------------------|
| Tổng số | 1.805.071.797 | 1.655.415.000 |
| Chi phí GPMB | 0 | 0 |
| Chi phí xây lắp+hạng mục chung | 1.559.841.412 | 1.500.226.000 |
| Chi phí QLDA | 32.242.449 | 29.300.000 |
| Chi phí TVĐT XD | 121.997.553 | 106.741.000 |
| Chi phí khác | 5.034.583 | 19.148.000 |
| Dự phòng | 85.955.800 | 0 |

3-Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị công trình: không

4-Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị: đồng

| Nội dung | Thuộc Chủ đầu tư quản lý | | Giao đơn vị khác quản lý | |
|---------------------|--------------------------|-----------------|--------------------------|-----------------|
| | Giá trị thực tế | Giá trị quy đổi | Giá trị thực tế | Giá trị quy đổi |
| Tổng số | | | 1.655.415.000 | |
| 1. Tài sản cố định | | | 1.655.415.000 | |
| 2. Tài sản lưu động | | | | |

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan:

1-Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

Được phép tất toán nguồn chi phí công trình là:

| Nguồn vốn | Số tiền (đ) | Ghi chú |
|--|----------------------|---------|
| Tổng số | 1.655.415.000 | |
| Ngân sách thị xã và huy động hợp pháp khác | 1.655.415.000 | |

Tổng các khoản nợ tính đến ngày 02/01/2017 là: 158.415.000 đ.

***Các khoản phải thu: 0 đ.**

***Các khoản phải trả: 158.415.000 đ.**

| | | | |
|---|--|-------------|---|
| 1 | Công ty cổ phần xây dựng và thương mại TNT | 127.226.000 | đ |
| 2 | Công ty cổ phần Nitcom | 7.444.000 | đ |
| 3 | Công ty cổ phần dịch vụ thương mại Tấn Thành | 4.597.000 | đ |
| 4 | Ban QLDA đầu tư xây dựng thị xã Bim Sơn | 19.148.000 | đ |

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Đơn vị: đồng

| Đơn vị tiếp nhận tài sản | Tài sản cố định | Tài sản lưu động |
|---|----------------------|------------------|
| Tổng số | 1.655.415.000 | 0 |
| Công ty cổ phần môi trường và công trình đô thị Bim Sơn | 1.655.415.000 | 0 |

3. Trách nhiệm của đơn vị, cơ quan có liên quan: Thực hiện theo các quy định hiện hành.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Hạch toán theo các chế độ quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND thị xã, Trưởng các phòng QLĐT, Tài chính-Kế hoạch, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Bim Sơn và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, TCKH.



Bùi Huy Hùng

Số: 09 /BCTĐ-TCKH

Bỉm Sơn, ngày 30 tháng 01 năm 2018

BÁO CÁO

KẾT QUẢ THẨM TRA BÁO CÁO QUYẾT TOÁN DỰ ÁN HOÀN THÀNH
Công trình: Hệ thống điện chiếu sáng công cộng đường Trần Hưng Đạo,
phường Lam Sơn, thị xã Bỉm Sơn
(đoạn từ đường Phan Chu Trinh đến đường Lê Lợi)

Kính gửi: Chủ tịch UBND thị xã Bỉm sơn

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/4/2016 của Bộ Tài chính về việc quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước;

Căn cứ hồ sơ báo cáo quyết toán kèm theo Tờ trình số 02/TTr-QLDA ngày 02 tháng 01 năm 2017 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Bỉm Sơn về việc phê duyệt quyết toán công trình: Hệ thống điện chiếu sáng công cộng đường Trần Hưng Đạo, phường Lam Sơn, thị xã Bỉm Sơn (đoạn từ đường Phan Chu Trinh đến đường Lê Lợi);

Sau khi thực hiện thẩm tra theo quy định, Phòng Tài chính - Kế hoạch báo cáo kết quả thẩm tra cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT VỀ DỰ ÁN:

Công trình: Hệ thống điện chiếu sáng công cộng đường Trần Hưng Đạo, phường Lam Sơn, thị xã Bỉm Sơn (đoạn từ đường Phan Chu Trinh đến đường Lê Lợi);

Chủ đầu tư: UBND thị xã Bỉm Sơn;

Nguồn vốn: Ngân sách thị xã và huy động hợp pháp khác.

Địa điểm xây dựng: Phường Lam Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Thời gian thực hiện dự án:

- Thời gian thực hiện theo hợp đồng: KC 03/01/2017, HT 03/7/2017.

- Thời gian thực tế thực hiện: KC 03/01/2017, HT 30/10/2017.

II. HỒ SƠ PHÁP LÝ:

1. Dự án đầu tư:

- Quyết định của Chủ tịch UBND thị xã Bỉm Sơn số 5192/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Hệ thống điện chiếu sáng công cộng đường Trần Hưng Đạo, phường Lam Sơn, thị xã Bỉm Sơn (đoạn từ đường Phan Chu Trinh đến đường Lê Lợi);

Tổng mức đầu tư được duyệt: 1.805.071.797 đồng.

2. Dự toán được duyệt:

Hệ thống điện chiếu sáng công cộng đường Trần Hưng Đạo, phường Lam Sơn, thị xã Bỉm Sơn (đoạn từ đường Phan Chu Trinh đến đường Lê Lợi)

Tổng dự toán được duyệt:

1.805.071.797 đồng.

Trong đó:

| | |
|--------------------------------------|----------------------|
| - Chi phí GPMB : | 0,0 đồng |
| - Chi phí xây dựng + hạng mục chung: | 1.559.841.412,0 đồng |
| - Chi phí thiết bị : | 0,0 đồng |
| - Chi phí QLDA : | 32.242.449,0 đồng |
| - Chi phí tư vấn ĐTXD: | 121.997.553,0 đồng |
| - Chi phí khác : | 5.034.583,0 đồng |
| - Chi phí dự phòng: | 85.955.800,0 đồng |

3. Kế hoạch đấu thầu và kết quả phê duyệt lựa chọn Nhà thầu:

- Quyết định số: 5563/QĐ-UBND ngày 24/11/2016 của Chủ tịch UBND thị xã Bim Sơn về việc phê duyệt Kế hoạch đấu thầu công trình: Hệ thống điện chiếu sáng công cộng đường Trần Hưng Đạo, phường Lam Sơn, thị xã Bim Sơn (đoạn từ đường Phan Chu Trinh đến đường Lê Lợi);

- Quyết định số: 6185/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của Chủ tịch UBND thị xã Bim Sơn về việc phê duyệt kết quả đấu thầu xây dựng công trình thuộc dự án: Hệ thống cấp điện chiếu sáng và di dời đường điện thuộc công trình: Hệ thống điện chiếu sáng công cộng đường Trần Hưng Đạo, phường Lam Sơn, thị xã Bim Sơn (đoạn từ đường Phan Chu Trinh đến đường Lê Lợi);

- Hợp đồng số 15/2017/HĐXD ngày 03/01/2017 về việc thi công xây dựng gói thầu xây dựng công trình thuộc dự án: Hệ thống cấp điện chiếu sáng và di dời đường điện thuộc công trình: Hệ thống điện chiếu sáng công cộng đường Trần Hưng Đạo, phường Lam Sơn, thị xã Bim Sơn (đoạn từ đường Phan Chu Trinh đến đường Lê Lợi);

+ Đơn vị trúng thầu: Công ty cổ phần xây dựng và thương mại TNT;

+ Giá trị trúng thầu: 1.555.43.459đ;

+ Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói;

- Quyết định số: 4884/QĐ-UBND ngày 17/10/2016 của Chủ tịch UBND thị xã Bim Sơn về việc chỉ định thầu tư vấn khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật thuộc dự án: Hệ thống điện chiếu sáng công cộng đường Trần Hưng Đạo, phường Lam Sơn, thị xã Bim Sơn (đoạn từ đường Phan Chu Trinh đến đường Lê Lợi);

- Hợp đồng số 45/2016/HĐ-TVXD ngày 18/10/2016 về việc tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Hệ thống điện chiếu sáng công cộng đường Trần Hưng Đạo, phường Lam Sơn, thị xã Bim Sơn (đoạn từ đường Phan Chu Trinh đến đường Lê Lợi);

+ Đơn vị trúng thầu: Công ty cổ phần Nitcom;

+ Giá trị trúng thầu: 74.444.000đ;

+ Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói;

- Quyết định số: 5765/QĐ-UBND ngày 07/12/2016 của Chủ tịch UBND thị xã Bim Sơn về việc chỉ định thầu tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT thi công

xây dựng công trình: Hệ thống điện chiếu sáng công cộng đường Trần Hưng Đạo, phường Lam Sơn, thị xã Bỉm Sơn (đoạn từ đường Phan Chu Trinh đến đường Lê Lợi);

- Hợp đồng số 09/2016/HĐ-TVĐT ngày 07/12/2016 về việc tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT thi công xây dựng công trình: Hệ thống điện chiếu sáng công cộng đường Trần Hưng Đạo, phường Lam Sơn, thị xã Bỉm Sơn (đoạn từ đường Phan Chu Trinh đến đường Lê Lợi);

+ Đơn vị trúng thầu: Công ty CP dịch vụ thương mại Tấn Thành;

+ Giá trị trúng thầu: 4.597.394đ;

+ Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói;

4. Các văn bản pháp lý có liên quan khác: Không

III. NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ:

1. Nguồn vốn đầu tư theo dự án phê duyệt:

Tổng số (Ngân sách thị xã và huy động hợp pháp khác): 1.805.071.797 đồng;

2. Kế hoạch vốn đã giao:

Tổng số (Ngân sách thị xã): 1.497.000.000 đồng;

3. Nguồn vốn đầu tư thực hiện:

Tổng số (Ngân sách thị xã): 1.497.000.000 đồng;

IV. CHI PHÍ ĐẦU TƯ:

1. Số liệu Chủ đầu tư đề nghị quyết toán:

Tổng số: 1.672.489.324,0 đồng.

- Chi phí xây dựng + hạng mục chung: 1.517.299.930,0 đồng
- Chi phí thiết bị : 0,0 đồng
- Chi phí QLDA : 29.300.000,0 đồng
- Chi phí tư vấn ĐTXD: 106.741.394,0 đồng
- Chi phí khác : 19.148.000,0 đồng
- Chi phí dự phòng: 0,0 đồng

2. Số liệu thẩm tra:

Tổng số: 1.655.415.000,0 đồng.

- Chi phí xây dựng + hạng mục chung: 1.500.226.000,0 đồng
- Chi phí thiết bị : 0,0 đồng
- Chi phí QLDA : 29.300.000,0 đồng
- Chi phí tư vấn ĐTXD: 106.741.000,0 đồng
- Chi phí khác : 19.148.000,0 đồng
- Chi phí dự phòng: 0,0 đồng

*** Phân theo nguồn vốn:**

1.655.415.000,0 đồng

- Ngân sách thị xã và huy động hợp pháp khác:

1.655.415.000 đồng;

3. Chênh lệch tăng (+), giảm (-) qua thẩm tra:

Tổng số: -17.074.000,0 đồng.

- Chi phí xây lắp : -17.074.000,0 đồng
- Chi phí QLDA : 0,0 đồng
- Chi phí tư vấn ĐTXD: 0,0 đồng
- Chi phí khác : 0,0 đồng

(Chi tiết có phụ lục số liệu kèm theo).

V. CHI PHÍ ĐẦU TƯ KHÔNG TÍNH VÀO GIÁ TRỊ TÀI SẢN: 0 đồng

VI. GIÁ TRỊ TÀI SẢN BÀN GIAO CHO ĐƠN VỊ SỬ DỤNG:

1. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư: **1.655.415.000,0 đồng**
 - Tài sản cố định: 1.655.415.000,0 đồng
 - Tài sản lưu động: 0,0 đồng

2. Giá trị, danh mục tài sản bàn giao cho đơn vị quản lý, sử dụng:

| Danh mục | Giá trị | Đơn vị QLSD |
|--|---------------------------|---|
| Hệ thống điện chiếu sáng công cộng đường Trần Hưng Đạo, phường Lam Sơn, thị xã Bỉm Sơn (đoạn từ đường Phan Chu Trinh đến đường Lê Lợi) | 1.655.415.000 đồng | Công ty cổ phần môi trường và công trình đô thị Bỉm Sơn |
| Tổng cộng | 1.655.415.000 đồng | |

VII. CÁC TỒN DỌNG YÊU CẦU GIẢI QUYẾT SAU KHI QUYẾT TOÁN:

1. Nguồn vốn đầu tư còn thiếu, yêu cầu cấp phát thanh toán tiếp:

- Tổng số: 158.415.000 đồng**
- Ngân sách thị xã và huy động hợp pháp khác: 158.415.000 đồng;

2. Công nợ:

- Các khoản phải trả: 158.415.000 đồng

| | | | |
|---|--|-------------|---|
| 1 | Công ty cổ phần xây dựng và thương mại TNT | 127.226.000 | đ |
| 2 | Công ty cổ phần Nitcom | 7.444.000 | đ |
| 3 | Công ty cổ phần dịch vụ thương mại Tấn Thành | 4.597.000 | đ |
| 4 | Ban QLDA đầu tư xây dựng thị xã Bỉm Sơn | 19.148.000 | đ |

- Các khoản phải thu: 0 đồng

(Chi tiết có phụ lục chi tiết công nợ kèm theo)

VIII. NHẬN XÉT, KIẾN NGHỊ:

1. Hồ sơ báo cáo quyết toán lập đảm bảo các yêu cầu phục vụ công tác thẩm tra.

2. Hồ sơ pháp lý cơ bản chấp hành đúng các quy định, trình tự thủ tục quản lý đầu tư và các quy định hiện hành trong quá trình thực hiện dự án.

3. Công tác quản lý chi phí đầu tư tuân thủ các định mức, đơn giá hiện hành và dự toán được phê duyệt.

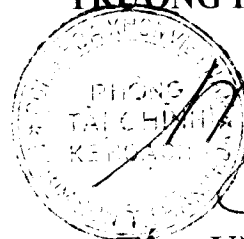
4. Thời gian, tiến độ hoàn thành công trình chậm so yêu cầu.

Đề nghị UBND thị xã xem xét phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành với những nội dung và số liệu đã báo cáo ở trên./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: TCKH.

TRƯỞNG PHÒNG



Tống Văn Thọ

TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHẤM TRA BÁO CÁO QUYẾT TOÁN DỰ ÁN HOÀN THÀNH

Công trình: Hệ thống điện chiếu sáng công cộng đường Trần Hưng Đạo, phường Lam Sơn, thị xã Bim Sơn (đoạn tự đường Phan

Chu Trình đến đường Lê Lợi)

Chủ đầu tư: UBND thị xã Bim Sơn

(Phụ lục kèm theo báo cáo thẩm tra ngày tháng năm 2018 của Phòng Tài chính - Kế hoạch, thị xã Bim Sơn)

Đơn vị: đồng

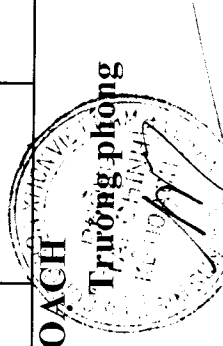
| Số | Hạng mục công trình | Dự toán duyệt | Giá trị QT của chủ đầu tư | Giá trị thẩm tra quyết toán | Số thẩm tra so với Báo cáo A-B | | |
|-----|--|-------------------|---------------------------|-----------------------------|--------------------------------|---------------|----------------|
| | | | | | Tổng số | Do khối lượng | Do giá và khác |
| | TỔNG SỐ | | | | | | |
| I | Chi phí GPMB | 1.805.072.000 | 1.672.489.324 | 1.655.415.000 | -17.074.000 | -394 | 0 |
| II | Chi phí xây dựng+hạng mục chung | 1.559.841.412 | 1.517.299.930 | 1.500.226.000 | -17.074.000 | 0 | 0 |
| III | Chi phí quản lý dự án | 32.242.449 | 29.300.000 | 29.300.000 | 0 | 0 | 0 |
| IV | Chi phí tư vấn xây dựng | 121.997.553 | 106.741.394 | 106.741.000 | 0 | -394 | 0 |
| 1 | Chi phí lập BCKTKT | 48.553.333 | 45.760.000 | 45.760.000 | 0 | 0 | 0 |
| 2 | Thỏa thuận thiết kế điện | 1.729.713 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 3 | Chi phí lập phương án cấp điện | 7.283.000 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 4 | Chi phí lập HSMI, đánh giá HSDI xây dựng | 4.597.394 | 4.597.394 | 4.597.000 | -394 | -394 | 0 |
| 5 | Chi phí giám sát thi công xây dựng | 31.149.998 | 27.700.000 | 27.700.000 | 0 | 0 | 0 |
| 6 | Chi phí khảo sát | 28.684.115 | 28.684.000 | 28.684.000 | 0 | 0 | 0 |
| IV | Chi khác | 5.034.583 | 19.148.000 | 19.148.000 | 0 | 0 | 0 |
| 3 | Chi phí thẩm định HSMT và kết quả lựa chọn nhà thầu XL | 2.000.000 | 2.000.000 | 2.000.000 | 0 | 0 | 0 |
| 4 | Chi phí bảo hiểm công trình | 3.034.583 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 5 | Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán | 0 | 17.148.000 | 17.148.000 | 0 | 0 | 0 |
| VI | Chi phí dự phòng | 85.955.800 | | | | | |

PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH

CB thẩm định

(Signature)

Lại Thế Chinh



Trưởng phòng

Tông Văn Thọ

BẢNG THANH TOÁN CÔNG NỢ

Công trình: Hệ thống điện chiếu sáng công cộng đường Trần Hưng Đạo, phường Lam Sơn, thị xã Bim Sơn (đoạn từ đường Phan Chu Trinh đến đường Lê Lợi)

| STT | Đơn vị hưởng | Nội dung | Số QT | Đã Cấp | Đơn vị tính: đồng | |
|-----|--|---|----------------------|----------------------|--------------------|----------|
| | | | | | Phải trả | Phải thu |
| | TỔNG CỘNG | | 1.655.415.000 | 1.497.000.000 | 158.415.000 | 0 |
| 1 | Công ty cổ phần xây dựng và thương mại TNT | Thi công xây dựng | 1.500.226.000 | 1.373.000.000 | 127.226.000 | 0 |
| 2 | Công ty cổ phần Nitcom | Khảo sát, lập BCKTKT | 74.444.000 | 67.000.000 | 7.444.000 | 0 |
| 3 | Công ty cổ phần dịch vụ thương mại Tấn Thành | Lập HSMT, đánh giá hồ sơ DT | 4.597.000 | 0 | 4.597.000 | 0 |
| 4 | Ban QLDA đầu tư xây dựng thị xã Bim Sơn | <i>Quản lý dự án</i> | 76.148.000 | 57.000.000 | 19.148.000 | 0 |
| | | <i>Giám sát</i> | 29.300.000 | 29.300.000 | 0 | |
| | | <i>Chi phí thẩm định HSMT và kết quả lựa chọn nhà thầu XL</i> | 27.700.000 | 27.700.000 | 0 | |
| | | <i>Thẩm tra quyết toán</i> | 2.000.000 | | 2.000.000 | |
| | | | 17.148.000 | | 17.148.000 | |

BẢNG TĂNG GIẢM GIÁ TRỊ DO KHỐI LƯỢNG SO VỚI BAO CAO QUYẾT TOÁN

Công trình: Hệ thống điện chiếu sáng công cộng đường Trần Hưng Đạo, phường Lam Sơn, thị xã Bim Sơn (đoạn tự đường Phan

Chu Trinh đến đường Lê Lợi)

Chủ đầu tư: UBND thị xã Bim Sơn

(Phụ lục kèm theo báo cáo thẩm tra ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Phòng Tài chính - Kế hoạch, thị xã Bim Sơn)

Đơn vị: đồng

| Số TT | Nội dung công việc | Đơn vị | Khối lượng | | | Đơn giá | Thành tiền | Lý do |
|-------|--------------------|--------|--------------|----------|------------|-----------|-------------|-------|
| | | | Trong QT A-B | Thẩm tra | Chênh lệch | | | |
| 7 | Rải dây đồng M10 | m | 1306,800 | 1170,800 | -136,000 | 25.711 | -17.074.000 | |
| 12 | Tiếp địa liên hoàn | bộ | 2,000 | 0,000 | -2,000 | 6.788.493 | -13.576.986 | |
| | TỔNG CỘNG | | | | | | | |